

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố sửa đổi, bổ sung một số quy định về định mức phân bổ chi ngân sách thành phố Hà Nội tại Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố sửa đổi, bổ sung một số quy định về định mức phân bổ chi ngân sách thành phố Hà Nội tại Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025.

Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo, trình Hội đồng nhân dân Thành phố các nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT:

Ngày 8/12/2022, HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025; trong đó, tại Phụ lục số 02 về định mức phân bổ chi ngân sách thành phố Hà Nội đã quy định:

- Phần A: Định mức phân bổ nguồn vốn đầu tư XDCB phân cấp cho các quận, huyện, thị xã.

- Phần B: Định mức phân bổ chi thường xuyên, bao gồm: Định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách cấp Thành phố; Định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách cấp quận, huyện, thị xã; Định mức chi thường xuyên ngân sách xã, thị trấn.

Ngày 08/12/2023, HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND về sửa đổi, bổ sung một số định mức phân bổ chi khác ngân sách quản lý hành chính, đảng, đoàn thể quy định tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND thành phố Hà Nội, bao gồm cấp Thành phố và cấp huyện.

Thực hiện Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/2/2025 về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Kết luận số 137-KL/TW về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương; từ ngày 01/7/2025, mô hình đơn vị hành chính 02 cấp bắt đầu đi vào hoạt động bao gồm: cấp Thành phố và cấp xã. Do hiện nay không còn cấp huyện, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bãi bỏ các quy định về định mức phân bổ cho cấp huyện tại các Nghị quyết nêu trên là cần thiết.

Bên cạnh đó, khoản 1 Mục IV Phần B Phụ lục số 02 kèm theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 8/12/2022 của HĐND Thành phố chỉ quy định định mức khoán chi thường xuyên ngân sách cấp xã cho cán bộ, công chức xã, thị trấn và người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

Từ ngày 01/7/2025, thực hiện mô hình đơn vị hành chính 02 cấp, cấp xã là cấp tổ chức thực hiện chính sách (từ Trung ương và cấp tỉnh), tập trung vào các nhiệm vụ phục vụ người dân, trực tiếp giải quyết các vấn đề của cộng đồng dân cư, cung cấp các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu cho người dân trên địa bàn; các nhiệm vụ cần sự tham gia của cộng đồng, phát huy tính chủ động, sáng tạo của cấp xã. Sau khi không còn mô hình chính quyền cấp huyện, cơ bản các nhiệm vụ của cấp huyện chuyển xuống xã, phường thực hiện. Do đó, nhiệm vụ và khối lượng công việc của cấp xã mới tăng lên rất nhiều, đặc biệt là đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp xã (bao gồm công chức, viên chức cấp huyện chuyển xuống công tác tại các cơ quan, đơn vị cấp xã và đội ngũ công chức cấp xã trước sắp xếp). Do đó, việc sửa đổi định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên của cán bộ, công chức cấp xã (bao gồm cả cán bộ, công chức cấp huyện sau sắp xếp chuyển xuống cấp xã) bằng định mức cấp huyện trước sắp xếp là cần thiết và phù hợp tình hình thực tế.

Bên cạnh đó, trước đây, cấp xã không có tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe công tác chung. Hiện nay, do yêu cầu phục vụ công tác của chính quyền cấp xã, ngày 25/6/2025, UBND Thành phố đã có Quyết định số 3182/QĐ-UBND phân bổ số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung cho các xã, phường thuộc Thành phố Hà Nội. Đồng thời, trước đây, cấp xã không có các đối tượng là lao động thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP. Ngày 8/8/2025, UBND Thành phố có Quyết định số 4164/QĐ-UBND về việc tạm giao chỉ tiêu Kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2025 của các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và UBND xã, phường thuộc thành phố Hà Nội; trong đó đã giao chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP là hỗ trợ, phục vụ. Do đó, việc bổ sung định mức phân bổ dự toán chi hoạt động thường xuyên của các đối tượng lao động thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ được cấp có thẩm quyền giao theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ và định mức phân bổ dự toán chi sử dụng phương tiện phục vụ công tác chung của các cơ quan, đơn vị cho cấp xã là cần thiết và phù hợp tình hình thực tế hiện nay.

Để đảm bảo kịp thời cho cấp xã hoàn thành các nhiệm vụ chính trị được giao, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số quy định về định mức phân bổ chi ngân sách thành phố Hà Nội tại Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025 là cần thiết, phù hợp tình hình thực tế và đúng thẩm quyền.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành

Thể hiện sự quan tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền đến hoạt động bộ máy của chính quyền địa phương cấp xã; động viên cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cấp xã tiếp tục phát huy tinh thần trách nhiệm, tâm huyết trong công việc, tạo điều kiện thuận lợi để cấp xã có cơ sở triển khai nhiệm vụ chính trị của địa phương trong tình hình mới.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Luật Ngân sách nhà nước, các quy định hiện hành của Trung ương, Thành phố và phù hợp điều kiện thực tiễn của thành phố Hà Nội.

- Kế thừa các nội dung quy định tại Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 8/12/2022 của HĐND Thành phố ban hành về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025; Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND Thành phố về sửa đổi, bổ sung một số định mức phân bổ chi khác ngân sách quản lý hành chính, đảng, đoàn thể quy định tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND thành phố Hà Nội; Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp Thành phố Hà Nội năm 2025.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trên cơ sở đề nghị của UBND Thành phố tại Tờ trình số 292/TTr-UBND ngày 28/8/2025, Thường trực HĐND Thành phố đã có Công văn số 293/HĐND-BKTNS ngày 04/9/2025 chấp thuận việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành Nghị quyết của HĐND Thành phố sửa đổi, bổ sung một số nội dung về định mức phân bổ chi ngân sách thành phố Hà Nội khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

2. UBND Thành phố đã giao Sở Tài chính chủ trì soạn thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố sửa đổi, bổ sung một số nội dung về định mức phân bổ chi ngân sách thành phố Hà Nội khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

3. Dự thảo Nghị quyết đã được gửi sở, ban, ngành, UBND xã, phường lấy ý kiến tham gia góp ý và gửi Sở Tư pháp đề xin ý kiến thẩm định theo quy định, đồng thời đã được đăng tải lấy ý kiến trên cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

4. Trên cơ sở ý kiến tham gia góp ý của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 229/BC-STP ngày 29/8/2025, Sở Tài chính đã tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố sửa đổi, bổ sung một số quy định về định mức phân bổ chi ngân sách thành phố Hà Nội tại Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố sửa đổi, bổ sung một số nội dung về định mức phân bổ chi ngân sách thành phố Hà Nội khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp gồm 04 Điều, nội dung cụ thể như sau:

- Điều 1: Sửa đổi, bổ sung một số nội dung về định mức phân bổ chi ngân sách thành phố Hà Nội tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 8/12/2022 của HĐND Thành phố khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Điều 2: Bãi bỏ một số nội dung tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 8/12/2022 của HĐND Thành phố về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND Thành phố.

- Điều 3: Tổ chức thực hiện.

- Điều 4: Điều khoản thi hành.

2. Nội dung cơ bản

2.1. Sửa đổi, bổ sung định mức khoán chi thường xuyên ngân sách xã quy định tại khoản 1 Mục IV Phần B Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 8/12/2022 của HĐND Thành phố khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp tương đương với định mức phân bổ của cấp huyện trước khi sắp xếp; cụ thể như sau:

2.1.1. Định mức khoán chi thường xuyên cho cán bộ, công chức; người hoạt động không chuyên trách xã, phường

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Định mức
1	Cơ quan hành chính	Đồng/biên chế/năm	79.000.000
2	Các cơ quan điều hành chung (Văn phòng Đảng ủy; Văn phòng HĐND và UBND; Cơ quan Ủy ban MTTQ (bao gồm các tổ chức chính trị xã hội))	Đồng/biên chế/năm	94.000.000
3	Người hoạt động không chuyên trách	Đồng/người/năm	22.000.000

Trong đó:

a. Định mức phân bổ trên được tính theo biên chế được giao.

b. Định mức phân bổ nêu trên là cơ sở để thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.

c. Định mức phân bổ nêu trên đảm bảo kinh phí cho các nội dung chi sau:

- Các khoản chi hành chính phục vụ hoạt động thường xuyên bộ máy các cơ quan.

- Các khoản chi nghiệp vụ hằng năm: chi tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; chi quản lý ngành, lĩnh vực; chi thực hiện chỉ đạo, kiểm tra của ngành; chi công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, rà soát, xây dựng và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật; chi ứng dụng công nghệ thông tin; chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cải cách hành chính; xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng; thực hiện hoạt động sáng kiến cấp cơ sở; bồi dưỡng đối với cán bộ công chức, viên chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo; bồi dưỡng, cấp trang phục đối với trường bộ phận, công chức, viên chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính; kinh phí chỉnh lý tài liệu lưu trữ; hỗ trợ kinh phí hoạt động của Đảng (bao gồm kinh phí hỗ trợ mua báo, tạp chí của Đảng), đoàn thể và kinh phí đảm bảo hoạt động thường xuyên khác của bộ máy.

- Các khoản kinh phí mua sắm, thay thế trang bị máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến của cơ quan, đơn vị theo định mức quy định; kinh phí mua sắm công cụ, dụng cụ; kinh phí bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa nhỏ, thường xuyên tài sản công.

d. Định mức phân bổ trên không bao gồm:

- Quỹ lương ngạch bậc, các khoản phụ cấp theo lương và các khoản đóng góp theo chỉ tiêu biên chế được giao;

- Chi tiền lương, tiền công lao động, các khoản đóng góp theo lương (BHXH, BHYT, KPCĐ...) cho các đối tượng hợp đồng lao động thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt;

- Kinh phí sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung theo quy định.

- Các khoản chi: Kinh phí đối ứng thực hiện các dự án theo phân cấp; thuê trụ sở; tổ chức đại hội, hội nghị ngành; hoạt động các Ban chỉ đạo, tổ công tác liên ngành; sử dụng xe ô tô chuyên dùng; mua ô tô, bảo dưỡng, sửa chữa vừa và lớn trụ sở; mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị; máy móc, thiết bị chuyên dùng; các khoản chi đặc thù mang tính chất riêng biệt, các nhiệm vụ chi đặc thù phát sinh không thường xuyên và các khoản chi khác không thuộc định mức phân bổ quy định tại điểm c nêu trên.

- Trợ cấp và các khoản đóng góp đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách; trợ cấp cán bộ xã già yếu nghỉ việc ở phường; chi thù lao Chủ tịch Hội đặc thù ở phường.

2.1.2. Định mức phân bổ dự toán chi hoạt động thường xuyên của các đối tượng lao động thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ được cấp có thẩm quyền giao theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Định mức
1	Cơ quan hành chính	Đồng/lao động/năm	155.000.000
2	Các cơ quan điều hành chung (Văn phòng Đảng ủy; Văn phòng HĐND và UBND; Cơ quan Ủy ban MTTQ (bao gồm các tổ chức chính trị xã hội))	Đồng/lao động/năm	217.000.000

Định mức phân bổ nêu trên đảm bảo chi hoạt động và chi tiền lương, tiền công lao động, các khoản đóng góp theo lương (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn,...) theo quy định cho các đối tượng lao động hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ được cấp có thẩm quyền giao theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

2.1.3. Định mức phân bổ dự toán chi sử dụng phương tiện phục vụ công tác chung của các cơ quan, đơn vị: 134.000.000 đồng/năm/xe theo số lượng xe ô tô được phân bổ.

Định mức nêu trên bao gồm các khoản chi phí sử dụng xe phục vụ công tác chung bao gồm: xăng xe; bảo hiểm; sửa chữa, bảo dưỡng; chi phí khác phục vụ công tác sử dụng phương tiện.

2.2. Bãi bỏ các quy định tại:

(1) Phần A về định mức phân bổ nguồn vốn đầu tư XD CB phân cấp cho các quận, huyện, thị xã tại Phụ lục số 02 kèm theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 8/12/2022 của HĐND Thành phố.

(2) Mục III về định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách cấp quận, huyện, thị xã tại Phần B Phụ lục số 02 kèm theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 8/12/2022 của HĐND Thành phố đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND Thành phố.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC BẢO ĐẢM THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

Dự kiến kinh phí phát sinh tăng sau khi chính sách được ban hành khoảng 68.330 triệu đồng, đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách Thành phố.

Trên đây là Tờ trình của UBND Thành phố về việc ban hành Nghị quyết của HĐND Thành phố sửa đổi, bổ sung một số quy định về định mức phân bổ chi ngân sách thành phố Hà Nội tại Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội và tỷ lệ phân trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025. UBND Thành phố kính trình HĐND Thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: *Màn*

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố;
- Sở Tài chính;
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, KT. *7*

10

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Màn
Trương Việt Dũng